

Số: 35 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập các Chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Đề án số 05/ĐALT-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các Chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

1. Trình dự thảo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các chi cục và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; Đề án vị trí

việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức để cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Thực hiện sắp xếp, bố trí nhân sự, kiện toàn chức danh lãnh đạo, quản lý và thực hiện các chế độ, chính sách khác theo quy định, bảo đảm triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

3. Xây dựng Phương án tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ; Danh mục dịch vụ sự nghiệp công, định mức kinh tế kỹ thuật, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

Điều 3. Các chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- KBNN khu vực XV;
- Công an tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn

Phụ lục
CÁC CHI CỤC VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
TRỰC THUỘC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số **35** /QĐ-UBND ngày **01** / **7** / 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. Các Chi cục

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.
2. Chi cục Chăn nuôi và Thú y.
3. Chi cục Kiểm lâm.
4. Chi cục Phát triển nông thôn.
5. Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản.
6. Chi cục Quản lý đất đai.
7. Chi cục Bảo vệ môi trường.
8. Chi cục Thủy lợi.
9. Chi cục Thủy sản.

II. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc

1. Trung tâm Khuyến nông.
2. Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường.
3. Văn phòng Đăng ký đất đai.
4. Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp và Môi trường.
5. Ban Quản lý Cảng cá.
6. Trung tâm Nước sạch nông thôn.
7. Trung tâm Giống Nông nghiệp.
8. Trung tâm Chuyển đổi số Nông nghiệp và Môi trường.
9. Ban quản lý Rừng đặc dụng An Toàn.
10. Ban Quản lý cảng cá Tam Quan.
11. Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng.
12. Ban quản lý Rừng phòng hộ Bắc Biển Hồ.
13. Ban quản lý Rừng phòng hộ Bắc Ia Grai.
14. Ban quản lý Rừng phòng hộ Chư A Thai.
15. Ban quản lý Rừng phòng hộ Chư Mố.
16. Ban quản lý Rừng phòng hộ Chư Sê.
17. Ban quản lý Rừng phòng hộ Đak Đoa.
18. Ban quản lý Rừng phòng hộ Đông Bắc Chư Păh.
19. Ban quản lý Rừng phòng hộ Nam Phú Nhơn.
20. Ban quản lý Rừng phòng hộ Nam Sông Ba.
21. Ban quản lý Rừng phòng hộ Ia Ly.

22. Ban quản lý Rừng phòng hộ Ia Rsaí.
23. Ban quản lý Rừng phòng hộ Ia Tul.
24. Ban quản lý Rừng phòng hộ Xã Nam.
25. Ban quản lý Rừng phòng hộ Bắc An Khê.
26. Ban quản lý Rừng phòng hộ Ya Hội.
27. Ban quản lý Rừng phòng hộ Đức Cơ.
28. Ban quản lý Rừng phòng hộ Ia Grai.
29. Ban quản lý Rừng phòng hộ Ia Meur.
30. Ban quản lý Rừng phòng hộ Ia Puch.
31. Ban quản lý Rừng phòng hộ Mang Yang.
32. Ban quản lý Rừng phòng hộ Hà Ra.
33. Ban quản lý Rừng phòng hộ Hoài Nhơn.
34. Ban quản lý Rừng phòng hộ Phù Mỹ.
35. Ban quản lý Rừng phòng hộ Phù Cát.
36. Ban quản lý Rừng phòng hộ Tây Sơn.
37. Ban quản lý Rừng phòng hộ Vân Canh.
38. Ban quản lý Rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh.
39. Ban quản lý Rừng phòng hộ An Lão.
40. Ban quản lý Rừng phòng hộ Hoài Ân.

III. Các tổ chức sự nghiệp thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

1. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 1.
2. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 2.
3. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 3.
4. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 4.
5. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 5.
6. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 6.
7. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 7.
8. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 8.
9. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 9.
10. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 10.
11. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 11.
12. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực 12.

IV. Các tổ chức sự nghiệp thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y

1. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 1.
2. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 2.
3. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 3.
4. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 4.

5. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 5.
6. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 6.
7. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 7.
8. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 8.
9. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 9.
10. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 10.
11. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 11.
12. Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực 12.

V. Cơ quan giúp việc Tổ chức phối hợp liên ngành:

Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới, Văn phòng điều phối biến đổi khí hậu trước mắt tiếp tục duy trì hoạt động giúp việc các tổ chức phối hợp liên ngành tương ứng theo các quy định trước đây của cấp có thẩm quyền. Sau khi có chủ trương cụ thể sẽ tiến hành sắp xếp, kiện toàn.